TAND QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2020/HSST
Ngày: 22/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Bà Cao Thị Thanh Trúc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông (bà) **Nguyễn Thị Ngọc Dung.**

2/ Ông (bà) **Phạm Thanh Thanh.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lai Ngọc Trí** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận C tham gia phiên toà: Ông **Đồng Việt Cường** - Kiểm sát viên

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở TAND quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh T**

- Tên gọi khác: Chuột
- Giới tính: Nam
- Sinh năm 1996
- Nơi sinh: Vĩnh Long
- Nơi cư trú: ấp Phước Tường B, xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không.
- Nghề nghiệp: lơ xe
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không.
- Trình độ học vấn: 7/12

- Họ và tên cha: Phạm Văn P, sinh năm 1972

- Họ và tên mẹ: Lê Thị N, không rõ năm sinh

- Anh, chị, Em, ruột: có 01 người, sinh năm 1994

- Tiền án: không.

- Tiền sự: 01 lần vào ngày 09/8/2019 bị Công an xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" bị cáo chưa nộp phạt.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận C, thành phố Cần Thơ.

* ***Người bị hại***: Ông **Kiều Tuấn E**, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: KV Yên Thượng, P. Lê Bình, Q. C, Tp. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Minh T là người làm thuê cho anh Kiều Tuấn E. Khoảng giữa tháng 12/2019, anh Kiều Tuấn E cho T nghỉ việc do T có biểu hiện không ăn, không ngủ, hay quên. Ngày 01/01/2020, T mang theo 02 cây dao (01 cây cán bằng kim loại dài 35 cm; 01 cây cán màu xanh dài 30 cm) đi xe khách từ nhà ở huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long sang thành phố Cần Thơ, đến đầu hẻm nhà trọ BiBo thuộc khu vực Yên Thượng, phường Lê Bình, quận C, thành phố Cần Thơ ngồi đợi anh Kiều Tuấn E. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, thấy anh Kiều Tuấn E chạy xe mô tô vào hẻm thì T cầm 02 cây dao đuổi theo chém anh Kiều Tuấn E nhưng không trúng, xe bị ngã, anh Kiều Tuấn E bỏ xe chạy bộ thì bị vấp ngã, T tiếp tục nhào tới chém trúng vào cẳng tay trái anh Kiều Tuấn E 01 nhát. Sau đó anh Kiều Tuấn E ôm T lại, truy hô và cùng người dân khống chế bắt giữ giao T cho Công an phường Lê Bình, quận C.

Vật chứng thu giữ: 01 cây dao cán bằng kim loại lưỡi sắt bén dài khoảng 35cm; 01 cây dao cán nhựa màu xanh, lưỡi kim loại màu trắng sắc bén dài 30cm.

Kết luận giám định 31/TgT ngày 18/12/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Kiều Tuấn E là 06%.

Quá trình điều tra Phạm Minh T khai nhận bản thân thường xuyên sử dụng ma túy đá, sau khi bị anh Kiều Tuấn E cho nghỉ việc, T thường xuyên bị mất ngủ, sinh hoạt ăn, uống không được bình thường, khó chịu trong người, T cho rằng Kiều Tuấn E chính là nguyên nhân gây ra nên vào ngày 01/01/2020 T chuẩn bị sẵn dao, tìm anh Kiều Tuấn E chém gây thương tích.

Bị hại Kiều Tuấn E yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền là 11.000.000đồng.

Tại cáo trạng số 26/CT-VKS-CR ngày 19/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xE xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và qua quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đại diện Viện kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán bằng kim loại lưỡi sắt bén dài

khoảng 35cm; 01 cây dao cán nhựa màu xanh, lưỡi kim loại màu trắng sắc bén dài 30cm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 5.000.000đồng.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy, Tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh T thừa nhận chính bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho anh Kiều Tuấn E. Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Kiều Tuấn E với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây là 06%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản thân bị cáo hiểu rỏ tác hại của việc sử dụng ma túy đối với sức khỏe bản thân cũng như nguy hiểm cho xã hội nhưng vì lối sống buông thả bị cáo đã nhiều lần sử dụng ma túy. Chính vì hành vi sử dụng ma túy đã làm cho sức khỏe bị cáo bị tổn hại nhưng bị cáo lại có suy nghĩ cực đoan là chính anh Kiều Tuấn E đã dùng bùa gây hại cho sức khỏe bị cáo dẫn đến hành động dùng dao gây thương tích cho anh Kiều Tuấn E mặc dù giữa các bên không có mâu thuẩn gì. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏa của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương. Do vậy để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời cũng để góp phần phòng ngừa chung cho xã hội cần có mức hình phạt nghiêm là cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tang vật: Đối với 01 cây dao cán bằng kim loại lưỡi sắt bén dài khoảng 35cm; 01 cây dao cán nhựa màu xanh, lưỡi kim loại màu trắng sắc bén dài 30cm. Đây là hung khí dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đồng là chi phí chữa trị thương tích, tiền mất thu nhập. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Nên cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 5.000.000đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/02/2020

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán bằng kim loại lưỡi sắt bén dài khoảng 35cm; 01 cây dao cán nhựa màu xanh, lưỡi kim loại màu trắng sắc bén dài 30cm

Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Minh T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Kiều Tuấn E số tiền là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Minh T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q. C;
- Trại giam, CA quận C;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Cao Thị Thanh Trúc